



HP ScanJet Enterprise Flow N7000 snw1

(6FW10A)

Đem lại cho văn phòng của bạn khả năng scan khối lượng lớn. HP Scan Premium giúp bạn tiết kiệm thời gian và scan một cách đầy tự tin. Đạt tốc độ scan đen trắng lên đến 75 trang/phút hoặc 150 hình/phút.¹ Khuyến nghị 7.500 trang/ngày.



Chụp quét nhanh, trơn tru—thậm chí không cần giám sát

- Scan toàn bộ tài liệu với khả năng scan hai mặt một lần lên đến 150 hình/phút.^{1,3}
- Wi-Fi Direct cho phép scan từ thiết bị di động không dây mà không cần kết nối với mạng hoặc Internet.
- Scan đủ loại tài liệu—thậm chí hàng chống các loại và kích cỡ vật liệu in hỗn hợp—với HP EveryPage.⁴
- Tải đến 80 trang từ khay nạp tài liệu tự động để chụp quét nhanh, không cần giám sát.

Hiệu suất làm việc cao nhất. Chụp quét thông minh hơn.

- Nhận diện các thiết bị mới và nắm được các thông tin chi tiết về hoạt động scan với khả năng phát hiện và theo dõi từ xa của HP Web Jetadmin.⁵
- Đơn giản hóa cách bạn scan tài liệu có kích thước A4—không cần tấm đệm.
- Chụp quét các hình ảnh trực tiếp vào các ứng dụng với TWAIN và ISIS[®] tích hợp và có đầy đủ tính năng.
- Dễ dàng chuyển các bản scan thành văn bản có thể chỉnh sửa, tập tin PDF có thể tìm kiếm và nhiều loại tập tin khác, bằng cách sử dụng tính năng OCR tích hợp.

Chụp quét trình độ chuyên nghiệp giúp tiết kiệm thời gian

- Tiết kiệm thời gian và đơn giản hóa các công việc scan phức tạp với HP Scan Premium
- Giải quyết các tác vụ một cách nhanh chóng và dễ dàng với màn hình cảm ứng màu 4,3 inch (10,9 cm) đơn giản
- Quét và gửi trực tiếp đến thiết bị di động, sau đó chỉnh sửa và lưu tệp.²
- Chụp và sắp xếp các tài liệu, danh thiếp, và các loại tập tin khác với phần mềm có nhiều tính năng.

Ghi chú

¹ Tốc độ scan đen trắng đo ở mức 300 dpi sử dụng HP Scan Premium đi kèm. Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải scan, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

² Quét từ thiết bị di động. Tài xuống ứng dụng tại địa chỉ <http://www.hp.com/go/documentmanagement>. Hiệu suất không dây phụ thuộc vào môi trường thực tế và khoảng cách từ điểm truy cập, có thể bị giới hạn khi các kết nối VPN hoạt động. Việc quét Wi-Fi Direct[®] yêu cầu thiết bị di động kết nối trực tiếp với mạng Wi-Fi[®] của máy quét. Wi-Fi và Wi-Fi Direct là các nhãn hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance[®].

³ Tốc độ scan màu đo ở 300 dpi. Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải scan, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

⁴ HP EveryPage có tên là HP Precision Feed trên thiết bị HP ScanJet được giới thiệu trước tháng 5 năm 2013.

⁵ HP Web Jetadmin có thể tải xuống miễn phí tại địa chỉ <http://www.hp.com/go/webjetadmin>

⁶ Để scan một tài liệu A3, hãy gấp đôi theo kích thước A4 và đặt vào máy scan. Phần mềm HP Scan sẽ kết hợp hai mặt được quét thành một hình ảnh A3. Scan từng tờ một và tránh giấy dày để tránh kẹt hoặc scan lệch.

Phụ kiện và dịch vụ

Dịch vụ và Hỗ trợ	UD3E9E - Dịch vụ Đổi hàng Tiêu chuẩn trong vòng 3 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C0E - Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 3 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C1E - Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 4 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C2E - Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 5 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C3E - Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 3 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C4E - Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 4 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C5E - Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo trong vòng 5 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C6E - Dịch vụ Trả về Kho trong vòng 3 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C7PE - Dịch vụ Đổi hàng Tiêu chuẩn Sau bảo hành trong vòng 1 năm của HP UD3C8PE - Dịch vụ Đổi hàng vào Ngày làm việc tiếp theo Sau bảo hành trong vòng 1 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3C9PE - Dịch vụ Đổi hàng Tại chỗ vào Ngày làm việc tiếp theo Sau bảo hành trong vòng 1 năm cho ScanJet N7000 của HP UD3J0PE - Dịch vụ Trả về Kho Sau bảo hành trong vòng 1 năm cho ScanJet N7000 của HP
-------------------	---

Thông số kỹ thuật

Bảng điều khiển	Bảng điều khiển với tổng cộng bốn nút ở phía bên phải của bảng cảm ứng điện trở (các nút ngủ/nguồn, trang chủ, quay lại, trợ giúp).
Thông số kỹ thuật của máy chụp quét	Loại máy scan Nạp giấy; Công nghệ scan: CMOS CIS (Bộ cảm biến Hình ảnh Tiếp xúc); Chế độ đầu vào scan: Hai chế độ scan (một mặt/hai mặt) với Màn hình cảm ứng màu 10,9 cm (4,3 inch) trên bảng mặt trước dành cho HP Scan trong Win OS, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên thứ ba thông qua TWAIN, ISIS và WIA; Phiên bản Twain: Windows: TWAIN 32-bit và 64-bit phiên bản 2.1; Mac: không có; Scan màu: Có; Thiết lập đối độ phân giải đầu ra: 75; 150; 200; 240; 300; 400; 500; 600; 1200 ppi;
Kích thước scan	ADF: Tối đa 216 x 3100 mm; Tối thiểu 50,8 x 50,8 mm
Tốc độ chụp quét ³	Tối đa 75 trang/phút hoặc 150 ảnh/phút
độ phân giải scan	Optical Tối đa 600 dpi; Phản cứng: 600 x 600 dpi
Định dạng tập tin scan	Đối với văn bản & hình ảnh: PDF, PDF/A, PDF mã hóa, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Word, Excel, PowerPoint, Text (.txt), Rich Text (.rtf) và PDF có thể tìm kiếm
Các tính năng nâng cao của máy scan	Tự động phơi sáng, Tự động giới hạn, Tự động phát hiện màu sắc, Làm mịn/xóa nền, Loại bỏ nhiễu âm, Tự động phát hiện kích thước, Chính phắng bề mặt, Tăng cường bề mặt, Nhiều luồng truyền phát, Tự động nạp giấy, Cảm biến phát hiện nạp giấy đa nguồn, Phát hiện nạp giấy đa nguồn nâng cao, Tự động định hướng, Bỏ nhiễu màu, Bỏ màu kênh, Xóa trang trống, Gộp trang, Lắp khuyết điểm, Tem kỹ thuật số, Chụp siêu dữ liệu, Quyền hiệu chỉnh PDF, Tách tài liệu (Trang trống, Mã vạch, Mã vạch vùng, OCR vùng)
Cấp độ hình ảnh thang độ xám/độ sâu bit	256/24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
Chu kỳ hoạt động	Số lượng trang in hàng ngày được khuyến nghị: 7500 trang
Công suất khay nạp tài liệu tự động	Tiêu chuẩn, 80 tờ
Khả năng kết nối	Tiêu chuẩn Ethernet 10/100/1000 Base-T, USB 3.0, WiFi 802.11 b/g/n, WiFi Direct
Bộ nhớ	Tiêu chuẩn 1 GB

Xử lý giấy ảnh media	
Loại giấy in	Giấy Cát, Giấy đã In (Laze và mực), Giấy được Đục lỗ Trước, Séc Ngân hàng, Danh Thiếp, Vận Đơn, Biểu mẫu Không cần dùng giấy than, túi bằng nhựa đựng các tài liệu dễ hỏng, giấy đã dập ghim trước với ghim được tháo ra, Thẻ nhựa (tối đa 1,24 mm)
Kích thước giấy ảnh media (ADF)	Letter kiểu Mỹ: 215,9 x 279,4 mm (8,5 x 11 inch); Legal kiểu Mỹ: 215,9 x 355,6 mm (8,5 x 14 inch); Executive kiểu Mỹ: 184,2 x 266,7 mm (7,25 x 10,5 inch); ISO A4: 210 x 297 mm (8,3 x 11,7 inch); JIS B5: 182 x 257 mm (7,2 x 10,1 inch); ISO B5: 176 x 250 mm (7,0 x 9,9 inch); ISO A5: 148 x 210 mm (5,8 x 8,3 inch); ISO A6: 105 x 148 mm (5,8 x 4,1 inch); ISO A7: 74 x 104 mm (2,9 x 4,1 inch); ISO A8: 52 x 74 mm (2,0 x 2,9 inch); Tùy chỉnh: 5,08 x 7,36 cm đến 21,6 x 309,9 cm (2,0 x 2,9 inch đến 8,5 x 122 inch)
Trọng lượng giấy ảnh media (ADF)	43 đến 350 g/m²
Hệ điều hành tương thích	Windows 11; Windows 10; Windows 8.1; Windows 7; macOS 10.13 High Sierra; macOS 10.14 Mojave; macOS 10.15 Catalina; Linux; Citrix
Mục cấu hệ thống tối thiểu	Máy tính: Microsoft® Windows® 11, 10, 8.1, 7, XP: 32-bit and 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019, 2 GB available hard disk space, CD-ROM/DVD drive or Internet connection, USB port, Microsoft® Internet Explorer
Phần mềm đi kèm	Phần mềm HP Scan (Premium), trình điều khiển scan HP WIA, trình điều khiển scan HP TWAIN, HP Scanner Tools Utility, trình điều khiển ISIS cho Windows, trình điều khiển HP ICA, phần mềm HP Easy Scan cho MacOS, HPLIP cho Linux.

Thông số kỹ thuật của máy quét	
Quản lý bảo mật	Dữ liệu scan được mã hóa, Xác thực chữ ký máy chủ TLS, Các lệnh scan dành riêng được bảo vệ bằng mã PIN, Quản trị thiết bị được mã hóa và bảo vệ bằng mặt khẩu, Người dùng đăng nhập tại bảng điều khiển bằng mã PIN, Kiểm soát truy cập cho các ứng dụng bảng điều khiển dựa trên mã PIN của người dùng, Không lưu trữ bất ổn các dữ liệu scan
Kích thước và trọng lượng	
Kích thước sản phẩm (R x S x C)	Tối thiểu: 310 x 198 x 190 mm; Tối đa: 310 x 448 x 319 mm
Kích thước đóng thùng (R x S x C)	397 x 248 x 303 mm
Trọng lượng sản phẩm	4,0 kg
Trọng lượng đóng thùng	5,6 kg
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ: 17,5 tới 25°C Độ ẩm: Độ ẩm tương đối 30% đến 70% (RH)
Lưu trữ	Nhiệt độ: -40 đến 60°C
Nguồn điện ¹	Yêu cầu: Phạm vi Điện áp Đầu vào: 90 – 264 VAC, Tần suất Định mức: 50 – 60HZ, sử dụng Toàn cầu; Tiêu thụ: 5,8 watt (chế độ sẵn sàng), 38 watt (khi đang scan), 1,9 watt (chế độ ngủ), 0,1 watt (chế độ tự động tắt), 0,1 watt (tắt); ENERGY STAR: Có
Xuất xứ	Được sản xuất tại Trung Quốc
Chứng nhận ²	IEC 60950-1:2005 +A1:2009+A2:2013/EN60950-1:2006 +A11:2009 +A1:2010+A12:2011+A2:2013; IEC 62479:2010 / EN 62479:2010; IEC 62471:2006/ EN62471:2008; GB4943-2011 Khả năng tương thích điện từ: CISPR 22:2008 & CISPR 32: 2012/ EN 55032:2012 - Loại B, EN 61000-3-2: 2014, EN 61000-3-3: 2013, EN 55024: 2010, FCC Tiêu đề 47 CFR, Phần 15 Loại B / ICES-003, Số 6, GB9254-2008, GB17625.1-2012 EN 300 328 V2.1.1 CECP; Chứng nhận ENERGY STAR® 3.0, EPEAT® Silver
Thông số kỹ thuật tác động bền vững	Tuân thủ RoHS
Trong hộp có gì	6FW10A Dây nguồn; Bộ chuyển đổi nguồn điện; Cáp USB; Động cơ máy scan; Tờ rơi; Hướng dẫn lắp đặt
Bảo hành	Thay thế toàn bộ sản phẩm được bảo hành hạn chế trong một năm, bao gồm hỗ trợ qua điện thoại và qua web. Bảo hành có thể khác nhau tùy theo quốc gia theo quy định của pháp luật. Truy cập hp.com/support để tìm hiểu về các tùy chọn dịch vụ và hỗ trợ đăng cấp thể giới của HP tại khu vực của bạn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về thông số kỹ thuật

¹ Các yêu cầu về điện năng tùy thuộc vào từng quốc gia/khu vực bán máy in. Không chuyển đổi điện áp hoạt động. Điều này sẽ làm hỏng máy in và làm mất hiệu lực bảo hành sản phẩm. Giá trị chứng nhận Energy Star thường dựa vào số đo của thiết bị 115V.

² Đã đăng ký EPEAT® nếu áp dụng. Quy định đăng ký EPEAT có thể khác nhau theo từng quốc gia. Xem http://www.epeat.net để biết trạng thái đăng ký theo quốc gia.

³ Tốc độ nạp giấy: (Tất cả các độ phân giải liên đến và bao gồm 300 ppi). 70 trang A-4 một mặt mỗi phút (Màu). 140 hình ảnh A-4 hai mặt mỗi phút (Màu). 75 trang A-4 một mặt mỗi phút (Đen/Trắng). 150 hình ảnh A-4 hai mặt mỗi phút (Đen/Trắng)

